



# The Asian International School

## LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE SECOND SEMESTER

### VAN THANH - PASTEUR CAMPUS

School year: 2020-2021

NO.	FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Nguyen Cao Ky Anh	STARTER 1	9.0	A
2	Nguyen Minh Dung	STARTER 1	9.8	A
3	Tran Hoang An Nhien	STARTER 1	9.0	A
4	Nguyen Phuoc Thanh Quang	STARTER 1	9.0	A
5	Le Quang Truc	STARTER 1	9.1	A
6	Nguyen Le Nguyen Giang	STARTER 2	9.2	A
7	Nguyen Tran Thien Ky	STARTER 2	9.1	A
8	Ho Yen Sang	STARTER 2	9.6	A
9	Nguyen Anh Thu	STARTER 2	9.6	A
10	Tran Phuoc Ngoc Minh	STARTER 3	9.0	A
11	Tran Trung Nguyen	STARTER 3	9.1	A
12	Nguyen Manh Tuan Huy	STARTER 4	9.5	A
13	Thai Dang Gia Khang	STARTER 4	9.2	A
14	Cao Quang Duy Khoi	STARTER 4	9.0	A
15	Lo Xuan Tuan Kiet	STARTER 4	9.3	A
16	Nguyen Thai Phu Quang	STARTER 4	9.3	A
17	Phan Tran Bao Uyen	STARTER 4	9.1	A
18	Hoang Khanh Van	STARTER 4	9.8	A
19	Tran Kim Thu	ELEMENTARY 1	9.3	A
20	Luong Bao Ngan	ELEMENTARY 2	9.4	A
21	Tran Ngoc Minh Vy	ELEMENTARY 2	9.1	A
22	Cao Luu Khanh Chi	ELEMENTARY 3	9.2	A
23	Pham Quoc Minh	ELEMENTARY 3	9.3	A
24	Trinh Doan Y Nhi	ELEMENTARY 3	9.7	A
25	Nguyen Minh Phuc	ELEMENTARY 3	9.6	A
26	Tran Hoang Yen	ELEMENTARY 3	9.0	A
27	Nguyen Ngoc Hoang Chau	ELEMENTARY 4	9.4	A
28	Huynh Nguyen Mai Khoi	ELEMENTARY 4	9.1	A
29	Le Anh Kiet	ELEMENTARY 4	9.0	A
30	Truong Cao Hoang Yen	ELEMENTARY 4	9.0	A
31	Nguyen Ngoc Linh Dan	ELEMENTARY 5	9.3	A
32	Le Ha Duy	ELEMENTARY 5	9.0	A
33	Than Duc Quang Minh	ELEMENTARY 5	9.6	A

NO.	FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
34	Hoang Minh Quang	ELEMENTARY 5	9.6	A
35	Pham Ngoc Khai	PRE-INTERMEDIATE 1	9.2	A
36	Vo Bao Uyen	PRE-INTERMEDIATE 1	9.1	A
37	Tran Hoang Duy Bao	PRE-INTERMEDIATE 2	9.3	A
38	Nguyen Quang Duy	PRE-INTERMEDIATE 2	9.2	A
39	Nguyen Huu Minh Nhat	PRE-INTERMEDIATE 2	9.4	A
40	Nguyen Mai An	PRE-INTERMEDIATE 3	9.6	A
41	Ryczko Thanh Mieszko	PRE-INTERMEDIATE 3	9.0	A
42	Le Ngoc Lam Phuong	PRE-INTERMEDIATE 3	9.0	A
43	Dinh Vuong Ngoc Tam	PRE-INTERMEDIATE 3	9.2	A
44	Nguyen Hai Hoang Anh	PRE-INTERMEDIATE 4	9.2	A
45	Nguyen Bao Vy	PRE-INTERMEDIATE 4	9.3	A
46	Do Vu Mai Anh	PRE-INTERMEDIATE 5	9.8	A
47	Luu Tu Khang	PRE-INTERMEDIATE 5	9.5	A
48	Lai Duong Minh	PRE-INTERMEDIATE 5	9.7	A
49	Do Ha Kim Thu	PRE-INTERMEDIATE 5	9.6	A
50	Dao Duc Thuan	PRE-INTERMEDIATE 5	9.4	A
51	Huynh Gia Han	INTERMEDIATE 1	9.3	A
52	Vo Nguyen Minh Nguyet	INTERMEDIATE 1	9.1	A
53	Huynh Nguyen Bao Linh	INTERMEDIATE 2	9.2	A
54	Nguyen Quang Trung Hau	INTERMEDIATE 4	9.1	A
55	Do Dang Khoi	INTERMEDIATE 4	9.5	A
56	Trinh Viet Quang	INTERMEDIATE 4	9.0	A
57	Nguyen Nhat Tri	INTERMEDIATE 4	9.3	A
58	Le Thao Chi	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.1	A
59	Ngo Phung Quoc Minh	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.5	A
60	Do Ngoc Lam	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.1	A
61	Nguyen Ngoc Dong Nghi	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.1	A
62	Nguyen Mai Thy	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.2	A
63	Ho Tuong Vy	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.3	A
64	Tran An Binh	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.5	A
65	Nguyen Ngoc Thao Minh	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.4	A
66	Le Minh Nguyen Ngoc	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.1	A
67	Doan Luong Hoai Thuong	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.0	A
68	Vo Ngoc Thanh Uyen	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.3	A
69	Le Cong Quoc Huan	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
70	Truong Anh Huy	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
71	Tran Ngoc Nhat Linh	TOEFL BEGINNER 1	9.0	A
72	Pham Thi To Tam	TOEFL BEGINNER 1	9.4	A
73	Tran Ngoc Minh Uyen	TOEFL BEGINNER 1	9.1	A

NO.	FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
74	Cu Dinh Long Vu	TOEFL BEGINNER 1	9.3	A
75	Vu Quang Chien	TOEFL BEGINNER 2	9.1	A
76	Dang Huong Linh	TOEFL BEGINNER 2	9.0	A
77	Thai Tu Man	TOEFL BEGINNER 2	9.3	A

*Hochiminh City, May 28, 2021*

Principal

Executive IP. Manager

Checked by

Prepared by

**Nguyen Le Thanh Truc**

**Nguyen Ngoc Tien**

**Nguyen Thi Bich Phuong**

**Nguyen Ngoc Thuy Van**



